

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP  
ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non  
cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn phường Rạch Giá**

Căn cứ Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Căn cứ Quyết định số 3237/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Căn cứ Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy Ban nhân dân phường thực hiện Kế hoạch số 39-KH/ĐU, ngày 03/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ phường thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU, ngày 10/11/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Ủy ban nhân dân phường Rạch Giá ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

Triển khai kịp thời, thống nhất, hiệu quả Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn phường.

Tăng cường công tác chỉ đạo, nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm, sự vào cuộc của các ban, ngành, mặt trận, đoàn thể phường, các cơ sở giáo dục và khu phố đối với việc thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng cần được ưu tiên hàng đầu.

Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành với cơ sở giáo dục trong việc thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non. Tập trung mọi nguồn lực, huy động

sự vào cuộc cả hệ thống chính trị nhằm thực hiện hiệu quả các mục tiêu đã đề ra trong kế hoạch.

Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng về nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn phường chủ động rà soát, đánh giá đảm bảo các điều kiện về tỷ lệ huy động trẻ, đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với đội ngũ giáo viên và trẻ em mầm non.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

- Thực hiện phổ cập giáo dục mầm non (GDMN) cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn phường, bảo đảm mọi trẻ em trong độ tuổi được tiếp cận dịch vụ GDMN an toàn, chất lượng, công bằng, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của phường.

- Thông qua việc thực hiện phổ cập GDMN, góp phần phát triển toàn diện trẻ em về thể chất, tình cảm - xã hội, trí tuệ, ngôn ngữ và thẩm mỹ; tạo nền tảng vững chắc cho trẻ sẵn sàng vào học lớp một.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.1 Mục tiêu về huy động trẻ**

- Đảm bảo 100% trẻ em 5 tuổi được huy động đến cơ sở GDMN theo quy định<sup>1</sup>.

- Từng bước nâng cao tỷ lệ huy động trẻ 3 và 4 tuổi ra lớp.

- Không để trẻ em trong độ tuổi phổ cập bị bỏ sót do hoàn cảnh kinh tế, điều kiện cư trú hoặc hạn chế về tiếp cận dịch vụ giáo dục.

#### **2.2 Mục tiêu về cơ sở vật chất**

Rà soát, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất bảo đảm các cơ sở giáo dục mầm non có đủ 01 phòng học/lớp; 100% phòng học được kiên cố; có đủ thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi theo quy định để tổ chức các hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục mầm non<sup>2</sup>.

#### **2.3 Mục tiêu về đội ngũ**

- Bảo đảm đủ số lượng giáo viên, nhân viên theo định mức quy định để thực

<sup>1</sup> Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đạt 27,21%; tỷ lệ trẻ 3 tuổi đạt 83,96%; tỷ lệ trẻ 4 tuổi đạt 89,72%; tỷ lệ trẻ 5 tuổi đạt 99,65%; tỷ lệ trẻ 3-4 tuổi đạt 87,52%; tỷ lệ trẻ 3-5 tuổi đạt 92,74%.

<sup>2</sup> Số phòng học (phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ) cho lớp mẫu giáo 5 tuổi đạt 78 phòng học/78 lớp, tỷ lệ 1,0/lớp. Trong đó: Phòng kiên cố 70, bán kiên cố 07, phòng khác 01; 78 phòng/78 lớp học 2 buổi/ngày. Có 79 bộ/79 lớp, đạt tỷ lệ 100% lớp mẫu giáo 5 tuổi có đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu.

hiện phổ cập.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non; 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định.
- Tăng cường bồi dưỡng năng lực thực hiện Chương trình GDMN, giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, giáo dục hòa nhập và chăm sóc trẻ em yếu thế.

#### **2.4. Mục tiêu về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục**

- Thực hiện đầy đủ Chương trình GDMN do Bộ GDĐT ban hành; bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.
- Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ; đảm bảo 100% cơ sở giáo dục mầm non đạt yêu cầu về an toàn trường học.

#### **2.5. Mục tiêu về quản lý nhà nước và bền vững**

- Theo dõi và cập nhật dữ liệu phổ cập GDMN đồng bộ trên hệ thống phần mềm phổ cập gắn với cơ sở dữ liệu dân cư.
- Hoàn thành hồ sơ và tổ chức kiểm tra, đề nghị công nhận đạt chuẩn phổ cập GDMN theo đúng quy trình, điều kiện quy định.
- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN một cách bền vững sau khi được công nhận.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Tăng cường sự chỉ đạo của chính quyền trong triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi**

- Kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các ban, ngành, đoàn thể, các cơ sở giáo dục và khu phố trong việc thực hiện công tác phổ cập.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho gia đình và cộng đồng về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của việc thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trong việc nâng cao chất lượng giáo dục. Tăng cường kiểm tra giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện công tác phổ cập một cách thiết thực, hiệu quả.
- Tiếp tục triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; ưu tiên lồng ghép với các chương trình, dự án phát triển giáo dục ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục.

#### **2. Đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi**

- Tiếp tục rà soát đánh giá toàn diện hiện trạng mạng lưới trường, lớp, mầm non trên địa bàn; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi của các trường

mầm non trên địa bàn phường để xây dựng kế hoạch chi tiết về đầu tư xây dựng mới, cải tạo và nâng cấp theo lộ trình phù hợp. Ưu tiên ở những trường còn thiếu nhiều về cơ sở vật chất để đáp ứng yêu cầu phổ cập theo tiêu chuẩn quy định.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi đối với nhà đầu tư theo quy định của pháp luật; hỗ trợ phát triển các nhóm trẻ độc lập tự thực đủ điều kiện, đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của người dân.

### **3. Thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ giáo viên mầm non, cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi**

Tiếp tục thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định; rà soát đề xuất các chính sách hỗ trợ đối với giáo viên hợp đồng, giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập tham gia thực hiện phổ cập; thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ đối với trẻ em trong độ tuổi phổ cập, đặc biệt là trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo, trẻ em khuyết tật, trẻ em dân tộc thiểu số. Bảo đảm trẻ em được tiếp cận giáo dục mầm non công bằng không bị rào cản về kinh tế hoàn cảnh gia đình.

### **4. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ**

- Thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non theo hướng linh hoạt, phù hợp đặc điểm từng nhóm trẻ; tăng cường các hoạt động phát triển toàn diện (thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm - xã hội) và đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ.

- Nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục, chú trọng tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ thông qua các chủ đề phù hợp, tạo cơ hội cho trẻ khám phá và phát triển kỹ năng sống. Các hoạt động giáo dục thể chất được tăng cường thông qua các trò chơi vận động, bài tập phát triển thể lực và các hoạt động ngoài trời nhằm nâng cao sức khỏe, sự nhanh nhẹn và tính tự tin của trẻ.

- Quan tâm hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em yếu thế được tham gia học tập và hòa nhập; gia đình, cộng đồng và nhà trường có trách nhiệm tham gia bảo vệ, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

### **5. Công tác tuyên truyền, vận động**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh, mạng xã hội, hội nghị, phổ biến sâu rộng mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Tập trung tuyên truyền về ý nghĩa và lợi ích của việc đưa trẻ từ 3 đến 5 tuổi đến trường, đặc biệt là trẻ 5 tuổi chuẩn bị vào lớp Một.

- Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, khu phố trong vận động người dân đưa trẻ đến trường, nhất là trẻ em 3 và 4 tuổi.

### **6. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục mầm non**

Huy động sự tham gia đóng góp nguồn lực của doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân, hỗ trợ về kinh phí, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ

chơi, phát huy sáng kiến của cộng đồng nhằm phát triển giáo dục mầm non. Thực hiện xã hội hóa trên nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật; không làm phát sinh các khoản thu trái quy định.

### **7. Bảo đảm nguồn lực tài chính**

- Đảm bảo điều kiện, nguồn lực kinh phí thực hiện chính sách theo quy định.
- Dự toán, phân bổ và quyết toán kinh phí theo quy định.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng nguồn lực tài chính.

### **8. Kiểm tra, giám sát và công nhận**

Thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên việc triển khai phổ cập GDMN ở các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn phường. Kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện. Tổ chức tự kiểm tra, đánh giá và lập hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn phổ cập GDMN theo đúng quy định.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Tham mưu cho UBND phường xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi; tổ chức điều tra, cập nhật, quản lý dữ liệu trẻ từ 0 đến 5 tuổi. Chỉ đạo các trường mầm non quản lý hồ sơ phổ cập, đảm bảo dữ liệu chính xác, đồng bộ với phần mềm phổ cập giáo dục - xóa mù chữ. Tổ chức tự kiểm tra kỹ thuật dữ liệu phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi. Phối hợp với các đơn vị liên quan, các cơ sở giáo dục mầm non, các khu phố trên địa bàn phường tổ chức rà soát, huy động tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi phổ cập đến trường, lớp. Triển khai cập nhật đầy đủ, đảm bảo tính chính xác của dữ liệu trên hệ thống phần mềm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, kết nối với hệ thống của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Phối hợp với phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tham mưu cho UBND phường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi; thực hiện hiệu quả các chính sách, hoạt động có liên quan đến công chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Lập hồ sơ phổ cập GDMN và hồ sơ đề nghị tỉnh kiểm tra công nhận phường đạt chuẩn phổ cập GDMN theo quy định.

### **2. Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị**

- Tham mưu thực hiện quy hoạch, đầu tư xây dựng bảo đảm đủ trường lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi.

- Rà soát, đảm bảo cân đối, bố trí và phân bổ ngân sách hàng năm thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non trên địa bàn phường theo quy định.

### **3. Công an phường**

Phối hợp với UBND phường, phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ sở giáo dục

mầm non - mẫu giáo trên địa bàn phường rà soát, bổ sung, đối chiếu thông tin qua cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, huy động trẻ em trong độ tuổi phổ cập bảo đảm số liệu chính xác, đầy đủ, không bỏ sót đối tượng. Tăng cường phối hợp thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cho trẻ em tại các cơ sở giáo dục mầm non - mẫu giáo trên địa bàn phường.

#### **4. Trạm Y tế phường**

Phối hợp với các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra công tác y tế học đường, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe cho trẻ, tiêm chủng cho trẻ... tại các cơ sở giáo dục mầm non - mẫu giáo trên địa bàn phường.

#### **5. Các trường mầm non - mẫu giáo và gia đình trẻ**

- Các cơ sở GDMN có trách nhiệm tổ chức thực hiện phổ cập cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn quy định. Hằng năm các cơ sở GDMN thực hiện việc rà soát sĩ số, khả năng tiếp nhận trẻ 3 tuổi, 4 tuổi; xây dựng kế hoạch mở thêm lớp 3 tuổi, 4 tuổi theo từng năm học. Rà soát trẻ thuộc diện chính sách để sẵn sàng triển khai hỗ trợ theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP và Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

- Tổ chức vận động, tuyên truyền đến phụ huynh về lợi ích đưa trẻ 3 và 4 tuổi đến trường, đặc biệt là những lợi ích trong phát triển ngôn ngữ, tình cảm - kỹ năng xã hội và kỹ năng tự phục vụ của trẻ. Thực hiện nhiều biện pháp huy động trẻ như: vận động tại nhà, phối hợp các tổ chức đoàn thể, hỗ trợ kịp thời đối với những trẻ có nguy cơ không đến trường hoặc nghỉ học dài ngày...

- Thực hiện quản lý hồ sơ, dữ liệu phổ cập chính xác, báo cáo kịp thời lên cấp trên. Phối hợp chặt chẽ với gia đình, cộng đồng để duy trì bền vững kết quả phổ cập.

- Phối hợp với phụ huynh rà soát trẻ em được hưởng chính sách theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

- Gia đình trẻ có trách nhiệm tạo điều kiện cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi được đến trường, lớp; phối hợp với nhà trường tổ chức các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non để đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

#### **6. Các khu phố**

- Tăng cường tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân trên địa bàn về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phổ cập GDMN cho trẻ 3 đến 5 tuổi, nhằm tạo sự đồng thuận trong toàn xã hội và triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phổ cập GDMN trên địa bàn.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở giáo dục mầm non - mẫu giáo trên địa bàn phường thực hiện công tác huy động trẻ em ra lớp, thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Thống kê chính xác số lượng trẻ từ 3 đến 5 tuổi trên

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn phường Rạch Giá. Đề nghị các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện; trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân phường xem xét, quyết định. *khme*

**Nơi nhận:**

- Sở GDĐT;
- TT. ĐU - HĐND phường;
- TT. UBND phường;
- Các cơ sở GDMN - MG trên địa bàn;
- 61 khu phố trực thuộc phường;
- Lưu: VT, nnnhi.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

*[Signature]*  
**Nguyễn Thị Hồng Linh**